

Thiết bị đo TSS cầm tay cho các thông số Độ đục, Chất rắn lơ lửng, và Mức lớp bùn

Độ đục, Chất rắn lơ lửng, và mức lớp bùn

Đặc điểm và Lợi ích

3 thông số trong 1 thiết bị đo

Thiết bị đo TSS cầm tay cho các thông số Độ đục, Chất rắn lơ lửng, và Mức lớp bùn sử dụng phương pháp đo độ đục bằng nhiều chùm sáng lần lượt nhau với hệ thống đi-ốt hồng ngoại cho phép đo dải rộng cả về độ đục và chất rắn lơ lửng trong 1 dụng cụ cầm tay duy nhất.

Có nhiều đường chuẩn để sử dụng một cách tiện lợi

Máy lưu tới 4 đường chuẩn khác nhau để đo chất rắn lơ lửng và 1 đường chuẩn để đo độ đục. Không cần phải thường xuyên hiệu chuẩn lại cho các địa điểm hay loại bùn khác nhau.

Kiểm tra các mức bùn một cách dễ dàng

Mức lớp bùn có thể đo được bằng cách cài đặt đơn vị mg/L, g/L hoặc %. Hiệu chuẩn máy và từ từ hạt đầu đo xuống bề lắng trong. Nồng độ chất rắn lơ lửng sẽ tăng đáng kể khi nó chạm tới lớp bùn. Khi đó, kiểm tra dây cáp của đầu đo có đánh dấu từng mét một để xác định mức sâu của lớp bùn tính từ mặt nước.

Bù trừ bọt khí để đo một cách chính xác

Phần mềm của máy tự động bù trừ cho bọt khí để ngăn ngừa ảnh hưởng của bọt khí đến kết quả đo. Độ đục được hiệu chuẩn sẵn với đường chuẩn lưu trữ trong thiết bị. Đối với chất rắn lơ lửng, mỗi đường chuẩn có thể được điều chỉnh sát với kết quả đo trong phòng thí nghiệm vì mỗi đường chuẩn có thể sử dụng tới 3 điểm cộng với 1 giá trị điểm 0.

Vật liệu bền cho tuổi thọ lâu dài

Đầu dò được làm bằng thép không gỉ đánh bóng với cửa sổ đo bằng sa-phia chống xước chống chịu tốt với các môi trường khắc nghiệt. Thép không gỉ được đánh bóng giúp tránh các hạt bám lên bề mặt của đầu dò. Bộ nhớ bên trong có thể lưu trữ tới 290 giá trị đo, bao gồm thời gian, ngày, kết quả đo, vị trí và độ đồng nhất. Có 3 chế độ hoạt động là đo từng lượt, đo cách quãng và đo liên tục.

Nguồn điện bằng pin có thể sạc được

Với pin sạc, Thiết bị đo TSS cầm tay cho các thông số Độ đục, Chất rắn lơ lửng, và Mức lớp bùn có thể cho phép sử dụng tới 1 tháng theo chế độ đo thông thường và tới 4 tiếng vận hành liên tục. Chế độ đo cách quãng sẽ tự động ngắt giữa các lần đo để hoạt động được lâu hơn ngoài hiện trường. Chế độ pin luôn luôn hiển thị trên màn hình. Menu hoạt động rất dễ sử dụng và dễ đọc trên màn hình LCD.



Thiết bị đo TSS cầm tay cho các thông số Độ đục, Chất rắn lơ lửng, và Mức lớp bùn là dụng cụ lý tưởng để giám sát từ xa trong nước thải đô thị, nước thải công nghiệp, nước sinh hoạt và nước sông. Thiết bị này có thể được sử dụng làm một công cụ tối ưu hóa cho các quá trình quan trắc hoặc là một cách đơn giản để hiệu chuẩn hoặc kiểm chuẩn các đầu đo online.

Thông số kỹ thuật *

Nguyên lý hoạt động

Sử dụng phương pháp nhiều chùm sáng kết hợp lần lượt phát sáng cùng với hệ thống đi-ốt hồng ngoại.
Độ đục: đo tia sáng tán xạ 90° 2 kênh theo tiêu chuẩn DIN EN 27027/ISO 7027; xác thực giá trị đo bổ sung bằng cách đo 6 kênh nhiều góc khác nhau.
Chất rắn lơ lửng: phép đo độ hấp thụ được biến đổi, cách đo 6 kênh nhiều góc khác nhau.

Dải đo

Độ đục: từ 0.001 đến 4000 NTU
Chất rắn lơ lửng: từ 0.001 đến 400 g/L (từ 1 đến 400,000 mg/L) (dải trên phụ thuộc vào đặc tính của mẫu)

Độ chính xác

Độ đục: nhỏ hơn 3% hoặc ± 0.02 NTU, tùy cái nào lớn hơn
Chất rắn lơ lửng: nhỏ hơn 4% hoặc ± 0.001 g/L, tùy cái nào lớn hơn

Độ phân dải

Độ đục: 0.001 trong khoảng từ 0 đến 0.999 NTU; 0.01 trong khoảng từ 1 đến 9.99 NTU; 0.1 trong khoảng từ 10 đến 99.9 NTU; 1 nếu trên 100 NTU
Chất rắn lơ lửng: 0.001 trong khoảng từ 0 đến 0.999 g/L; 0.01 trong khoảng từ 1 đến 9.99 g/L; 0.1 trong khoảng từ 10 đến 99.9 g/L; 1 nếu trên 100 g/L

Đơn vị đo

Độ đục: NTU, FNU, EBC
Chất rắn lơ lửng: ppm, mg/L, g/L, %

Xem tiếp trang sau

DW = Nước ăn uống WW = Nước thải đô thị PW = Nước tinh khiết / cho ngành điện
IW = Nước công nghiệp E = Môi trường C = Thu gom FB = Thực phẩm và Đồ uống



Be Right™

Thông số kỹ thuật * (tiếp tục)

Các chế độ hoạt động

Đo từng lần, đo cách quãng
hoặc đo liên tục

Màn hình

Màn hình LCD cao 24 mm (0.95 inch);
được xử lý UV; 4 dòng mỗi dòng hiển thị
được 16 ký tự chữ số

Nhiệt độ vận hành

Từ 0 đến 60°C (từ 32 đến 140°F)

Áp suất vận hành

Từ 0 đến 10 bar (từ 0 đến 145 psi)

Độ ẩm tương đối

Từ 0 đến 95%

Nguồn điện

Máy đo: 6 pin sạc loại NiMH
(khuyến cáo sử dụng loại 1.2 V/tối thiểu
1800 mAh) hoặc 6 pin "AA" tiêu chuẩn
Bộ sạc cắm điện: 115/230 Vac, 50/60 Hz

Độ dài dây cáp nối đầu đo

10 m (32.8 ft.)

Cấp bọc kín của máy đo

IP55

Cấp bọc kín của đầu dò

IP68

Dòng điện vào

Khoảng 60 mA

Các vật liệu tiếp nước

Đầu dò: thép không gỉ
Cửa sổ đầu đo: sa-phia

Bộ nhớ dữ liệu bên trong

Tới 290 giá trị đo

Trọng lượng

Máy đo: 0.6 kg (1.2 pao)

Đầu dò: 1.6 kg (3.5 pao)

Kích thước

Máy đo: 110 x 230 x 40 mm
(4.3 x 9.1 x 1.6 inch)

Đầu dò: 290 x 40 mm (11.4 x 1.6 in)

Vali: 320 x 450 x 110 mm
(12.6 x 17.7 x 4.3 inch)

Bảo hành

1 năm

*Các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không được báo trước

Thông tin đặt hàng

LXV322.99.00002 Hệ thống thiết bị TSS cầm tay đo được 3 chỉ tiêu Độ đục, Chất rắn lơ lửng và Mức lớp bùn; bao gồm máy đo, đầu dò, pin sạc, bộ sạc điện cho pin với 4 bộ chuyển đổi phích cắm, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn khởi động nhanh và vali đựng thiết bị.

Các bộ phận thay thế

LXV320.99.00002 Máy đo TSS xách tay cho 3 chỉ tiêu Độ đục, Chất rắn lơ lửng và Mức lớp bùn

LXV321.99.00002 Đầu dò TSS xách tay cho 3 chỉ tiêu Độ đục, Chất rắn lơ lửng và Mức lớp bùn; dây cáp 10 m (32.8 ft.) và phích cắm điện.

LZY607 Bộ sạc điện cho pin sạc lại; bao gồm 4 bộ chuyển đổi phích cắm (cho Tây Ban Nha, Hoa Kỳ, Anh, Hồng Kông, Ma-lay-xi-a, Xinh-ga-po, Úc, Niu-Zi-lân, và Trung Quốc)

LZY606 Bộ phận giữ pin

LZY604 Pin sạc lại được kiểu NiMH; số lượng: 6

LZY605 Vali rỗng, vỏ cứng đựng thiết bị, có tay xách



Lit. No. 2634

J8 Printed in U.S.A.

©Hach Company, 2008. All rights reserved.

Để cải thiện và cập nhật thông tin các thiết bị, công ty Hach xin giữ quyền thay đổi các thông số kỹ thuật của thiết bị bất cứ lúc nào.

*At Hach, it's about learning
from our customers and
providing the right answers.
It's more than ensuring the
quality of water—it's about
ensuring the quality of life.
When it comes to the things
that touch our lives...*

Keep it pure.

Make it simple.

Be right.

*For current price information,
technical support, and ordering
assistance, contact the Hach
office or distributor serving
your area.*

In the United States, contact:

HACH COMPANY World Headquarters
P.O. Box 389
Loveland, Colorado 80539-0389
U.S.A.
Telephone: 800-227-4224
Fax: 970-669-2932
E-mail: orders@hach.com
www.hach.com

*U.S. exporters and customers in Canada,
Latin America, sub-Saharan Africa, Asia,
and Australia/New Zealand, contact:*

HACH COMPANY World Headquarters
P.O. Box 389
Loveland, Colorado 80539-0389
U.S.A.
Telephone: 970-669-3050
Fax: 970-461-3939
E-mail: intl@hach.com
www.hach.com

*In Europe, the Middle East, and
Mediterranean Africa, contact:*

HACH LANGE GmbH
Willstätterstraße 11
D-40549 Düsseldorf
GERMANY
Tel: +49 (0) 211 5288-0
Fax: +49 (0) 211 5288-143
E-mail: info@hach-lange.de
www.hach-lange.com



Be Right™